TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST Ngày 09 tháng 02 năm 2018 V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chuyên và ông Lê Mạnh Quỳnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 193/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 10 năm 2017 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Đỗ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn T kết hôn với nhau ngày 08/01/2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn chị về gia đình anh T làm dâu và vợ chồng ở riêng ngay. Quá trình vợ chồng chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận đến năm 2016 thì vợ chồng mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T thường xuyên chơi bời, cờ bạc không quan tâm gì đến làm ăn kinh tế, gia đình và vợ con. Khi vợ chồng mâu thuẫn 2 gia đình có biết và có hòa giải, dàn xếp nhưng không thành và anh T không thay đổi. Chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ

ở từ tháng 8/2017 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng nên xin được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 chung là Trần Thị L, sinh ngày 17/9/2013. Hiện nay cháu đang ở cùng chị. Nếu ly hôn chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng có tài sản chung gồm 01 nhà ống xây gạch, lợp ngói (xây năm 2010); 01 bếp 2 gian xây gạch, lợp bờ lô (xây năm 2015) xây trên diện tích đất của bố mẹ chồng chị là bà Nguyễn Thị T (bố chồng đã chết năm 2001). Ngoài ra đối với những tài sản khác chị đề nghị trong đơn khởi kiện chị không yêu cầu phân chia. Quá trình giải quyết vụ án chị có đơn xin rút yêu cầu chia tài sản và không yêu cầu phân chia.

Về công nợ, công sức: Chị không yêu cầu giải quyết

Tại Biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Trần Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đỗ Thị H kết hôn với nhau ngày 08/01/2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn chị H về gia đình anh làm dâu ngay và vợ chồng ở chung cùng mẹ đẻ anh. Quá trình vợ chồng chung sống tình cảm vợ chồng bình thường anh không thấy vợ chồng có mâu thuẫn gì lớn. Theo anh nghĩ nguyên nhân chị H xin ly hôn do thời gian gần đây vợ chồng có mâu thuẫn nhỏ chị H đi làm ở SaPa, anh cũng làm cùng nhưng anh về quê chơi và chăm sóc mẹ đẻ ốm nên chị H không đồng ý nên làm đơn ly hôn. Khi vợ chồng mâu thuẫn 2 gia đình có biết và có hòa giải, dàn xếp nhưng không thành. Chị H đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 8/2017 đến nay. Anh có liên lạc với chị nhưng chị H không nghe. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và mâu thuẫn vợ chồng là bình thường nên chị H xin ly hôn anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi con.

Về con chung: Vợ chồng có 01 chung là Trần Thị L, sinh ngày 17/9/2013. Hiện nay cháu đang ở cùng chị H. Nếu ly hôn anh đề nghị để chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng có tài sản chung gồm 01 nhà ống xây gạch, lợp ngói (xây năm 2010); 01 bếp 2 gian xây gạch, lợp bờ lô (xây năm 2015) xây trên diện tích đất của bố mẹ anh là bà Nguyễn Thị T (bố tôi đã chết năm 2001). Ngoài ra không còn tài sản gì khác. Nếu ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ, công sức: Anh không yêu cầu giải quyết

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83

của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Cho chị Đỗ Thị H ly hôn anh Trần Văn T.

- Giao cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Thị L, sinh ngày 17/9/2013. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh T kết hôn với nhau ngày 08/01/2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp tiến bộ. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng anh chị ban đầu hòa thuận sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh T thường xuyên chơi bời, không quan tâm gì đến gia đình, vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Vợ chồng mâu thuẫn mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành chứng tỏ mâu thuẫn giữa anh T và chị H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được và anh T cũng không có phương hướng gì để vợ chồng đoàn tụ. Nên Hội đồng xét xử thấy cần cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp.

[2] *Về nuôi con chung*: Chị H, anh T thống nhất có 01 chung là Trần Thị L, sinh ngày 17/9/2013. Hiện nay cháu đang ở cùng chị H. Quá trình giải quyết anh chị thỏa thuận để chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Xét thấy cháu L còn nhỏ để tránh xáo trộn trong cuộc sống nên cần giao cháu L cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản là phù hợp.

[3] *Về tài sản*: Anh T, chị H thống nhất vợ chồng có tài sản chung gồm 01 nhà ống xây gạch, lợp ngói (xây năm 2010); 01 bếp 2 gian xây gạch, lợp bờ lô (xây năm 2015). Quá trình giải quyết vụ án chị H có đơn xin rút yêu cầu chia tài sản và anh chị không yêu cầu phân chia nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về công nợ, công sức: Chị H, anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí*: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật và trả lại chị H tiền tạm ứng án phí phân chia tài sản.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Đỗ Thị H ly hôn anh Trần Văn T.

[2] *Về nuôi con chung*: Giao cho chị Đỗ Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Thị L, sinh ngày 17/9/2013. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[3] *Về án phí*: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền 1.550.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002966 ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Trả lại chị Đỗ Thị H số tiền 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

[4] Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mầu Văn Mùi